

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 616/2020/HS-PT

Ngày: 29-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hoài Nam

Các Thẩm phán: 1/ Ông Lê Công Huân

2/ Ông Phạm Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Nguyễn Phương Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 520/2020/TLPT-HS, ngày 04/11/2020 đối với bị cáo A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 148/2020/HSST, ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Bị cáo A, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số đường B, Phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: đường E, xã G, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông M (chết) và bà N (chết); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, I quen biết với một đối tượng tên P (chưa rõ lai lịch) có số điện thoại “0933992298”. Đến khoảng giữa tháng 9/2019 thì đối tượng P giao cho I một tài khoản đánh bạc tên “KKA18B1” của trang cá cược “SGD777.com” với số điểm là 1.000 điểm tương đương 20.000.000 đồng (01 điểm là 20.000 đồng) cho I để tham gia đánh bạc thông qua hình thức chơi “Xóc đĩa”. Nếu thua thì chung đủ cho P, nếu thắng thì chỉ nhận được 95% số tiền thắng cược và cứ mỗi cuối tuần thì gặp P để tính thắng, thua. Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 21/9/2019, I đến quán cà phê Điểm Hẹn tại quận Gò Vấp ngồi uống cà phê rồi sử dụng điện thoại di động OPPO đăng nhập tài khoản nêu trên vào trang mạng “SGD777.com” để làm cái cùng đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi “Xóc đĩa” trực tiếp với H1, H2 và A. Khi tham gia đánh bạc, I giao điện thoại cho H1 thay cho I trực tiếp nhập máy số tiền các đối tượng đánh bạc đặt cược, còn I là người kiểm soát các con bạc đặt cược từng ván. Khi có đối tượng vào tham gia đánh bạc thì mỗi ván các đối tượng sử dụng số tiền từ 100.000 đồng đến 1.000.000 đồng đưa cho I đặt cược vào cửa chắn hoặc lẻ trên trang, cửa chắn là gồm: 04 mặt xanh, 04 mặt đỏ hoặc 02 mặt xanh và 02 mặt đỏ, cửa lẻ là gồm: 01 mặt xanh và 03 mặt đỏ hoặc 01 mặt đỏ và 03 mặt xanh, H1 sẽ nhập số điểm cược vào trang tương đương số tiền cược của các con bạc từ 5 điểm đến 20 điểm. Sau khi các đối tượng đặt cược xong thì H1 bấm máy để bắt đầu ván chơi, khi trên máy hiện ra kết quả thì I sẽ trực tiếp tính thắng thua với các đối tượng đánh bạc. Nếu kết quả hiện ra là cửa mà các đối tượng đặt cược thì thắng I số tiền đã cược nhưng chỉ nhận được 95% số tiền thắng, nếu kết quả không hiện ra cửa các đối tượng đã đặt cược thì thua I số tiền đã cược. I không hưởng lợi từ việc làm cái, khi kết thúc việc đánh bạc, ai thắng thì sẽ trả tiền nước hoặc tiền ăn. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi cả nhóm đang cùng nhau sát phạt tại quán cà phê Điểm Hẹn thì bị Công an quận Gò Vấp kiểm tra bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, I, H1, H2 và A đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời, các bị cáo còn thừa nhận:

Khi thực hiện hành vi đánh bạc, I khai mang theo số tiền 12.000.000 đồng sử dụng để làm cái thắng thua trực tiếp bằng tiền với các con bạc, khi bị bắt thu giữ của I số tiền 15.000.000 đồng (I thắng được 3.000.000 đồng); H1 khai mang theo số tiền 7.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của H1 số tiền 6.500.000 đồng (H1 thua hết số tiền là 700.000 đồng); H2 khai mang theo số tiền 1.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của H2 số tiền 3.800.000 đồng (H2 thắng được 2.300.000 đồng); A khai mang theo số tiền 470.000 đồng tham gia đánh bạc, khi bị bắt thu giữ của A số tiền 70.000 đồng (A thua hết số tiền là 400.000 đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 148/2020/HSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo A 03 năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần hình phạt của các bị cáo khác, phần xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/10/2020, bị cáo A kháng cáo với nội dung: Xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và kết luận:

Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa điều tra xử lý đối với hành vi “Tổ chức đánh bạc” của bị cáo I. Bởi trong vụ án này I là người đóng vai trò đầu vụ, dùng tài khoản trên mạng internet cho các đối tượng đánh bạc và là người trực tiếp chung chi cho các con bạc dựa trên kết quả thắng thua, sau đó thanh toán lại với đối tượng tên P.

Cấp sơ thẩm cũng chưa xác định rõ hành vi đánh bạc của bị cáo A khi bị bắt quả tang là đang chơi hay đã dừng chơi do thua hết số tiền 470.000 đồng dùng để đánh bạc.

Việc cấp sơ thẩm chưa điều tra, xử lý hành vi của I và chưa làm rõ hành vi đánh bạc của bị cáo A, mà tại cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Do đó, căn cứ Điều 345, điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm số: 148/2020/HSST ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Do đại diện Viện kiểm sát đề nghị hủy bản án hình sự sơ thẩm nên không xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo A.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo A tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[2] Về xét kháng cáo của bị cáo và quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm:

Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo nằm trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, từ đó áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đầy đủ và xử phạt bị cáo mức hình phạt 03 năm tù là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng trước và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được chứng cứ, tình tiết nào để giảm nhẹ hơn nữa hình phạt của bị cáo. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

[3] Đối với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

Hội đồng xét xử xét thấy, các cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã tiến hành xác minh đối tượng tên Đồng nhưng không làm rõ được do không có thông tin nhân thân, địa chỉ. Khi bị bắt quả tang, bị cáo I đang trực tiếp tham gia đánh bạc trên mạng với các con bạc thông qua bị cáo H1. H1 chỉ là người cầm máy giúp bị cáo I. Hơn nữa khi bị bắt quả tang, I đang đánh bạc hình thức xóc đĩa trên điện thoại với các bị cáo khác và thắng được số tiền 3.000.000 đồng. Ngoài lời khai của bị cáo I không có chứng cứ nào khác chứng minh có đối tượng nào tên là P. Do đó, chưa có cơ sở xác định bị cáo I phải nộp lại tiền đánh bạc cho đối tượng tên P này. Do đó, chỉ dựa vào lời khai của bị cáo I là chưa đủ chứng cứ, yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo I về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là phù hợp.

Đối với việc bị cáo A tham gia đánh bạc khoảng 04 đến 06 ván là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, đủ yếu tố chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo A. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận đề nghị hủy bản án sơ thẩm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A.

[4] Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo A và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo A 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 21/9/2019 đến ngày 30/9/2019.

2. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND quận Gò Vấp; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Cục THADS Tp.HCM (1)
- Chi cục THA quận Gò Vấp; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND quận Gò Vấp; (1)
- Công an quận Gò Vấp; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (19) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hoài Nam